



Số: 16 /NQ-GĐ-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 11 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

*Phiên họp Quý III/2018 Hội đồng quản trị
Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định*



Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định;

Căn cứ Quy chế quản trị nội bộ công ty ban hành theo Quyết định số 15/QĐ-GĐ-HĐQT ngày 31/5/2018 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định;

Tại phiên họp Quý III/2018 được tổ chức vào ngày 01/11/2018, Hội đồng quản trị Công ty đã nghe báo cáo, trình và thảo luận, lấy ý kiến thông qua các nội dung:

- Báo cáo kết quả sản xuất kinh - doanh tài - chính 9 tháng đầu năm 2018 và nhiệm vụ trọng tâm 3 tháng cuối năm 2018 (kèm Báo cáo kế toán từ ngày 01/01/2018 đến ngày 30/9/2018);
- Trình điều chỉnh quỹ tiền lương kế hoạch của Người lao động và quỹ tiền lương kế hoạch của Người quản lý chuyên trách Công ty năm 2018;
- Trình thanh lý vật tư cũ, thu hồi không còn sử dụng;
- Trình về khoản thuế thu nhập doanh nghiệp được giảm năm 2017;
- Trình mở thủ tục lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản miễn nhiệm và bầu Kiểm soát viên Công ty nhiệm kỳ 2017 – 2022,

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định

QUYẾT NGHỊ:

1. Thông qua Báo cáo số 2070/BC-GĐ-KHVT ngày 23/10/2018 (kèm Báo cáo kế toán từ ngày 01/01/2018 đến ngày 30/9/2018) về kết quả sản xuất - kinh doanh - tài chính 9 tháng đầu năm 2018 và nhiệm vụ trọng tâm 3 tháng cuối năm 2018, trong đó sản lượng nước tiêu thụ tăng 1.6%, tổng doanh thu tăng 2.21 %, doanh thu tiền nước tăng 2.53% so với thực hiện 9 tháng đầu năm 2017. (Phụ lục 1: Kết quả sản xuất - kinh doanh 9 tháng đầu năm 2018)

Đề nghị Ban Giám đốc tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ các dự án xây dựng cơ bản và giảm nước thất thoát thất thu để đảm bảo hoàn thành kế hoạch năm 2018.

2. Xem xét nội dung tại Tờ trình số 1489/TTr-GĐ-TCHC ngày 09/8/2018 về việc điều chỉnh kế hoạch quỹ tiền lương, quỹ khen thưởng của Người quản lý Công ty, Người lao động năm 2018, Hội đồng quản trị thống nhất điều chỉnh chỉ tiêu tiền lương kế hoạch năm 2018 thay thế cho Mục 4 - Nghị quyết số 07/NQ-GĐ-HĐQT ngày 12/02/2018 như sau:

- a) Quỹ tiền lương kế hoạch của Người lao động năm 2018 (tối đa) là: 52.100.000.000 đồng;
- b) Quỹ tiền lương kế hoạch của Người quản lý Công ty chuyên trách năm 2018 (tối đa) là: 2.296.080.000 đồng;
- c) Các khoản có tính chất tiền lương trong công tác quản lý mạng lưới và xây dựng cơ bản được tính theo thực tế và quy định hiện hành.

3. Thống nhất việc thanh lý vật tư cũ, thu hồi không còn sử dụng của Công ty theo nội dung Tờ trình số 1978/TTr-GĐ-KHVT ngày 10/10/2018 về việc đề nghị thanh lý vật tư cũ thu hồi không còn sử dụng. (Phụ lục 2: Danh sách vật tư cũ thu hồi)

Giám đốc Công ty chỉ đạo tổ chức thanh lý vật tư cũ thu hồi với phương thức phù hợp quy định, đảm bảo không làm thất thoát nguồn thu của Công ty.

4. Căn cứ kết luận của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 về Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 tại Tờ trình số 29/TTr-GĐ-HĐQT ngày 12/4/2018 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định, Hội đồng quản trị thống nhất “Khoản thuế thu nhập doanh nghiệp được giảm năm 2017 là 2.247.129.262 đồng, trích từ Lợi nhuận trước thuế năm 2017, được bổ sung vào Quỹ phát triển sản xuất Công ty”.

5. Thống nhất cho Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định mở thủ tục “Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản” theo Điều 36 Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty để miễn nhiệm và bầu kiểm soát viên Công ty nhiệm kỳ 2017 – 2022 khi cổ đông Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV có văn bản giới thiệu nhân sự đủ tiêu chuẩn bầu vào Kiểm soát viên với chức vụ Trưởng ban Kiểm soát chuyên trách, thôi cử và thay thế bà Bùi Thị Việt Anh nghỉ hưu theo chế độ.

Giao Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty phối hợp với Trưởng ban Kiểm soát Công ty tiến hành thủ tục “Miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên” theo Điều 51 Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty và công bố thông tin theo quy định pháp luật.

❖ Việc niêm yết cổ phiếu Công ty (mã chứng khoán là GDW) đã được chấp thuận tại Quyết định số 651/QĐ-SGDHN ngày 12/10/2018 của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội. Công ty đang trao đổi lộ trình hủy đăng ký giao dịch (sàn Upcom) và đăng ký niêm yết (sàn HNX). Dự kiến phiên giao dịch đầu tiên sẽ được tiến hành vào ngày 18/12/2018.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch

Nơi nhận:

- UBCK, SGDCK: “để báo cáo”;
- Thành viên HĐQT Cty;
- Chủ tịch HĐQT, KSV TCTy,
- Chuyên trách HĐQT TCTy;
- Trưởng ban Kiểm soát Cty;
- Ban giám đốc Cty;
- Kế toán trưởng Cty;
- P.KHVT, P.TCHC;
- Lưu: (CV, NQTCTy.18).



Nguyễn An



PHỤ LỤC 1:

Kết quả sản xuất kinh doanh tài chính 9 tháng đầu năm 2018

(Đính kèm Nghị quyết số 16 /NQ-GĐ-HĐQT ngày 05 tháng 11 năm 2018)

STT	Chỉ tiêu	Đvt	Lũy kế 9 tháng đầu năm 2017	Kế hoạch năm 2018	Lũy kế 9 tháng đầu năm 2018	Tỷ lệ%	
						So với KH năm 2018	So với 9 tháng đầu năm 2017
			(1)	(2)	(3)	(4=3/2)	(5=3/1)
A/ SẢN XUẤT KINH DOANH							
1	Nước tiêu thụ	Triệu m ³	37,744	51,000	38,349	75,19%	101,60%
2	Gắn mới đồng hồ nước	cái	1.083	800	937	117,13%	86,52%
3	Thay đồng hồ nước	cái	20.603	26.030	20.469	78,64%	99,35%
4	Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch	%	100,00	100,00	100,00	100,00	100,00%
B/ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG							
1	Phát triển mạng lưới cấp nước	m	250	0	-	-	-
		Tỷ đồng	0,825	0,560	-	-	-
2	Cải tạo hoàn thiện mạng lưới cấp nước	m	670	2.600	1.660	63,85%	247,76%
		Tỷ đồng	3,060	12,441	6,653	53,48%	217,42%
3	Đầu tư thay mới ống mục	m	3.365	1.850	1.050	56,76%	31,20%
		Tỷ đồng	21,311	13,352	4,837	36,23%	22,69%
4	Công trình giảm nước thất thoát thất thu	m	2.230	12.681	2.134	16,83%	95,69%
		Tỷ đồng	13,650	71,844	-	-	
C/ TÀI CHÍNH							
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	356,410	482,424	364,296	75,51%	102,21%
2	Doanh thu tiền nước	Tỷ đồng	350,209	475,524	359,060	75,51%	102,53%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	28,765	17,211	27,252	158,34%	94,74%
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	55,525	77,214	60,900	78,87%	109,68%



PHỤ LỤC 2:

Danh sách vật tư cũ thu hồi

(Đính kèm Nghị quyết số 16 /NQ-GĐ-HĐQT ngày 05 tháng 11 năm 2018)

STT	Chỉ danh vật tư	ĐVT	Số lượng
I	VẬT TƯ THAU		
I.1	Đồng hồ nước cũ thu hồi - Hết niên hạn sử dụng, không tân trang được		
1	TLK Actaris 15 ly	Cái	3.000
2	TLK Asahi 15 ly	Cái	9.000
3	TLK Multimag 15 ly	Cái	10
4	TLK Lugiaco 15 ly	Cái	3
5	TLK Delta 15 ly	Cái	1
6	TLK Tac 15 ly	Cái	5
7	TLK Aichi 15 ly	Cái	4
8	TLK Kent 15 ly (cấp C)	Cái	1.600
9	TLK Bayland 15 ly (Cấp B)	Cái	672
10	TLK Bayland 25 ly	Cái	61
11	TLK Asahi 25 ly	Cái	1
12	TLK Sensus 25ly	Cái	162
13	TLK Actaris 25 ly	Cái	453
14	TLK Kent 25 ly	Cái	7
15	TLK Aichi 25 ly	Cái	1
16	TLK Flostar 25 ly	Cái	1
17	TLK Flostar 40 ly	Cái	7
I.2	Vật tư cũ thu hồi - Hư hỏng, rỉ sét, không sử dụng được		
1	Raccord TLK 15 ly	Cái	43
2	Raccord TLK 25ly	Cái	5
3	Túm P 20 x 15	Cái	40
4	Túm P 25 x 20	Cái	249
5	Van thau P25	Cái	4
6	Van thau 50	Cái	2

STT	Chỉ danh vật tư	ĐVT	Số lượng
7	Van thau P20	Cái	45
8	Van cóc LH P3/4"x 25	Cái	2
9	Van góc LH P3/4"x 25 (5D)	Cái	14
10	Van góc LH P3/4"x 25 (3D)	Cái	12
11	Ốc lỗ P 20	Cái	298
12	Ốc lỗ P 25	Cái	7
13	Khóa góc 20	Cái	364
14	Khóa góc 25	Cái	5
15	Vanne góc LH P3/4"x 25	Cái	160
II	VẬT TƯ GANG		
II.1	Đồng hồ nước cũ thu hồi - Hết niên hạn sử dụng, không tân trang được		
1	TLK Sensus 40 ly	Cái	19
2	TLK Aichi 50ly	Cái	1
3	TLK Sappel 50ly	Cái	1
4	TLK Delta 50 ly	Cái	3
5	TLK Sensus 50 ly	Cái	83
6	TLK Asahi 50 ly	Cái	1
7	TLK Woltex 50 ly	Cái	48
8	TLK Compound 50 ly	Cái	21
9	TLK Sensus 80 ly	Cái	7
10	TLK Compound 80 ly	Cái	2
11	TLK Woltex 80 ly	Cái	5
12	TLK Sensus 100 ly	Cái	10
13	TLK Woltex 100 ly	Cái	5
14	TLK Compound 100 ly	Cái	2
15	TLK Elter 100 ly	Cái	1
16	TLK Sensus 150 ly	Cái	3
17	TLK Woltex 150 ly	Cái	1
18	TLK Octave 150 ly	Cái	2
19	TLK Compound 150 ly	Cái	1
20	TLK Compound 200 ly	Cái	1
21	TLK Meinecke 200 ly	Cái	1
22	TLK Krohne 400 ly	Cái	1

STT	Chi danh vật tư	ĐVT	Số lượng
II.2	Vật tư cũ thu hồi - Hư hỏng, rỉ sét, không sử dụng được		
1	Hộp tín hiệu	Cái	4
2	Đồng hồ thử áp loại 2kg	Cái	10
3	Đồng hồ thử áp loại 3kg	Cái	4
4	Đồng hồ thử áp loại 6kg	Cái	1
5	Lưới lược trước TLK 50ly	Cái	9
6	Lưới lược trước TLK 100ly	Cái	3
7	Lưới lược trước TLK 200ly	Cái	1
8	Mặt tán TLK 50 ly	Cái	14
9	Manchon lav P 100	Cái	133
10	Manchon lav P 40	Cái	2
11	Manchon lav P 150	Cái	12
12	Manchon lav P 200P	Cái	7
13	Manchon lav P 400P	Cái	1
14	Bù manchon 100BF	Cái	50
15	Bù lav BM P100	Cái	8
16	Bù manchon 150BF	Cái	14
17	Bù lav BM P150	Cái	2
18	Bù lav BM P200	Cái	6
19	Bù BM 250	Cái	4
20	Tê lav P100FF x 100B	Cái	1
21	Tê lav P200FF x 200B	Cái	1
22	Tê lav P400FF x 200B	Cái	2
23	Khuỷu lav 1/4 x 40FF	Cái	4
24	Khuỷu Túm P40 x 15B	Cái	9
25	Khuỷu Túm P40 x 25B	Cái	1
26	Khuỷu Túm P100 x 50B	Cái	26
27	Khuỷu Túm P100 x 80B	Cái	3
28	Khuỷu lav 1/4 x 100FF	Cái	8
29	Khuỷu lav 1/4 x 200FF	Cái	1
30	Khuỷu lav 1/8 x 100FF	Cái	10
31	Khuỷu lav 1/8 x 200FF	Cái	1
32	Khuỷu lav 1/8 x 250FF	Cái	2
33	Khuỷu lav 1/8 x 400FF	Cái	1

STT	Chỉ danh vật tư	ĐVT	Số lượng
34	Khuỷu lav 1/4 x 60	Cái	1
35	Vanne cổng 250BB	Cái	1
36	Vanne cổng 200BB	Cái	7
37	Vanne cổng 100BB (VN)	Cái	16
38	Vanne cổng 150BB (VN)	Cái	3
39	Vanne 1 chiều P 50 ly (G)	Cái	3
40	Vanne 1 chiều P 100BB	Cái	1
41	Vanne 1 chiều P 150BB	Cái	1
42	Vanne 1 chiều P 200BB	Cái	1
43	Mặt tán TLK 80 ly	Cái	1
44	Búng chặn 40	Cái	4
45	Búng chặn 100	Cái	83
46	Búng chặn 150	Cái	22
47	Búng chặn 200	Cái	1
48	Búng chặn 250	Cái	2
49	Kiềng lav P100 ly	Cái	101
50	Kiềng lav P150 ly	Cái	4
51	Kiềng lav P200 ly	Cái	4
52	Kiềng lav P400 ly	Cái	6
53	Kiềng bít P100	Cái	95
54	Họng ổ khóa	Cái	1
55	Trụ Cứu Hỏa 100	Cái	22
56	Trụ Cứu Hỏa 150	Cái	25
57	Nắp D77 (Ngàm ngoài)	Cái	4
58	Nắp TCH 125 (ngàm trong)	Cái	3
59	Bù 40 x 3/4	Cái	1
60	Đai KT 100 x 20 (GC)	Cái	1
61	KCN 150 x 40	Cái	2
62	Ống STK 50	Cái	2
63	Ống STK 80	Cái	1
64	Bù gang TLK 100BB	Cái	2
65	Ống gang 400	Mét	6
III	VẬT TƯ NHỰA		

STT	Chỉ danh vật tư	ĐVT	Số lượng
III.1	Vật tư cũ thu hồi - Hư hỏng, không sử dụng được		
1	Khâu nối chuyên 50 x 1½	Cái	2
2	Túm 1½" x ¾"	Cái	2
3	Hộp bảo vệ ĐHN nhựa	Cái	1
4	Khuỷu 1/4 HDPE 25 x 3/4" (RT)	Cái	1
5	Ống nối lồng 25 x 27	Cái	1
6	Ốc lỗ P 20	Cái	130
III.2	Ống cũ thu hồi - Hư hỏng, không sử dụng được		
1	Ống nhựa 168	Mét	1
2	Ống nhựa uPVC 100	Mét	87

